

Bản án số: **99/2025/HS-ST**
Ngày: 18/6/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê

2. Ông Nguyễn Thế Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2025/TLST-HS ngày 22/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2025/QĐXXST-HS ngày 06/6/2025, đối với bị cáo:

Phạm Trường Gia T; sinh ngày: 06/7/1985; tại: Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: G đường số D, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1; và bà Lã Thị Ánh Á (đã chết); vợ: Phạm Thị Hồng X, có 01 con sinh năm: 2013; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 06/01/2024. (Có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Mai Thanh B, sinh năm 2001, địa chỉ: Căn hộ P, chung cư M, số A B, Phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

- Ông Dương Anh T2, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A N, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, địa chỉ: Số B T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Lê Ngọc Phương N, sinh năm 1999, địa chỉ: Số D Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Ngô Ngọc T3, sinh năm 1990, địa chỉ: Số D T, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 ngày 02/01/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Thành phố H (PC04) phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Q và Công an phường B, Quận A gồm các ông Dương Anh T2, Ngô Ngọc T3, Nguyễn Văn Đ tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ A, số B đường T, phường B, Quận A. Tại thời điểm kiểm tra, có sự chứng kiến của anh Lê Ngọc Phương P (nhân viên bảo vệ tòa nhà), ghi nhận trong căn hộ có mặt Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện:

- Trên bàn phòng khách có:

+ 04 gói nylon bên ngoài in chữ nhãn hiệu “LEMON CHERRY GUSHERS” bên trong chứa bột màu cam (nước vui do T nhờ V mua mang đến chưa sử dụng).

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ma túy do T mang đến ban đầu).

- Cạnh bồn rửa chén, trên hộp đựng gạo, ngũ cốc... (đối diện bàn phòng khách) có 01 hủ nhựa nắp đậy màu đen bên trong chứa chất lỏng màu hồng (nước biển do T mang đến nhưng không sử dụng).

- Trong phòng ngủ bên phải (hướng cửa chính đi vào) phát hiện:

+ Trên bàn nhỏ, bên trái cạnh đầu giường ngủ có 01 ca (ly) uống nước bằng kim loại, bên trong có 01 muỗng kim loại và chất lỏng màu cam (nước vui do V pha chế cho cả nhóm sử dụng còn dư).

+ Trên sàn, bên trái cạnh đầu giường ngủ có 01 đĩa sứ trắng, bên trên đĩa có 01 đoạn ống nhựa màu trắng 01 căn cước công dân tên Trịnh Thị T5, mang Số: 079165012814; bột màu trắng (ma túy do T mang đến).

- Trong phòng ngủ bên trái (hướng cửa chính đi vào) phát hiện:

+ Trên kết sắt bên trái cạnh đầu giường ngủ có 01 ly thủy tinh bên trong chứa chất lỏng màu đỏ (nước biển do T mang đến được Trần pha chế để sử dụng nhưng không sử dụng).

- 01 túi xách màu đen của Lê Dương Quang V, bên trong có:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

+ 01 gói nylon bên ngoài in chữ nhãn hiệu “BERRIES”, bên trong chứa bột màu tím (nước vui của V mua riêng).

- 01 túi xách màu đỏ của Phạm Trường Gia T, bên trong có

+ 01 hộp giấy bên ngoài in chữ “LIFEBOY”, bên trong đựng: 03 gói nylon bên ngoài in chữ nhãn hiệu “LEMON CHERRY GUSHERS” bên trong chứa bột màu cam (nước vui T mua trước đó).

+ 01 gói nylon đựng: 04 viên nén (thuốc lắc do T mua riêng để sử dụng). + 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

+01 gói nylon chứa bột màu trắng.

Qua điều tra xác định, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, Phạm Trường Gia T đến nhà của Lê Nguyễn Bảo T4 tại căn hộ A Vinhomes G và mang theo 01 đĩa sứ trắng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, căn cước công dân mang tên Trịnh Thị T5 cùng với 01 gói ma túy Ketamine, 01 lọ “nước biển” (có chứa chất lỏng màu hồng), 02 gói ma túy “nước vui”. Tại đây, T đổ một phần ma túy Ketamine ra đĩa sứ trắng, hơ lửa nấu và dùng thẻ căn cước công dân tên Trịnh Thị T5 chà nhuyển ra đĩa, đồng thời pha thêm 01 gói ma túy “nước vui” vào ly uống nước bằng kim loại (inox) và cùng với T4 sử dụng bên trong phòng ngủ bên trái căn hộ. Riêng T4 pha một phần “nước biển” với nước ngọt loại Sting vào trong ly thủy tinh nhằm sử dụng nhưng sau đó không sử dụng. Trên bề mặt ly nước biển” trên kết sắt (trong phòng ngủ bên trái căn hộ) và để lọ “nước biển” còn lại trên hộp đựng gạo (cạnh bồn rửa chén). T4 và T cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine và “nước vui” nhưng chưa sử dụng hết, vẫn để lại trong phòng ngủ bên trái căn hộ. Sau đó cả hai ra ngoài mua đồ, đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày thì cả hai cùng về lại căn hộ. Tại đây, Trung liên L rủ thêm Lê Dương Quang V đến và nhờ V mua giúp 02 gói ma túy loại “nước vui” để sử dụng, V đồng ý. Khoảng 22 giờ ngày 01/01/2024, V dẫn theo Mai Thanh B (bạn gái của V) đến căn hộ. Tại đây, V để lên bàn tại phòng khách 04 gói ma túy loại “nước vui” (được T nhờ mua) và đưa cho T, sau đó cả nhóm 04 người ngồi nói chuyện. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, V đặt mua thêm 01 gói ma túy “đá” (với giá 1.000.000 đồng, kèm nổ thủy tinh), sau khi đặt mua được ma túy thì V nói T4 xuống sảnh tòa nhà lấy mang lên đưa cho V, T4 không biết là ma túy. Sau khi nhận được ma túy, V đem vào bếp chế biến nhưng không sử dụng mà để đó.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/01/2024, T4, T, V và B cùng vào phòng ngủ bên phải của căn hộ để sử dụng ma túy. Lúc này, T4 lấy đĩa ma túy Ketamine và ma túy “nước vui” (trong ly uống nước bằng inox) trước đó T4 và T chưa sử dụng hết (để lại bên phòng ngủ bên trái căn hộ) mang qua đem vào phòng để T4, T, V và B cùng sử dụng tiếp số ma túy này. Sau đó, ma túy “nước vui” được 04 người sử dụng hết nên T4 kêu V tiếp tục pha thêm 01 gói ma túy “nước vui” (gói ma túy nước vui còn lại được T mang đến) và tiếp tục mang vào phòng cho 04 người cùng sử

dụng. Trăn, T, V và B cùng sử dụng 02 loại ma túy nêu trên (Ketamine và “nước vui”). Khoảng 04 giờ cùng ngày, V cùng T tiếp tục ra bên ngoài phòng khách để sử dụng ma túy “đá” mà V đã mua, T4 và B không sử dụng, số ma túy “đá” còn dư được V cất giữ lại trong túi xách màu đen của V đến khi bị phát hiện bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 1 được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A, bên trong có:

- + Bột màu cam trong 04 gói nylon bên ngoài có in chữ “LEMON CHERRY GUSHERS” (ký hiệu mẫu m1), đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 20,3512 gam loại Methamphetamine, Ketamine, N1.

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,0595 gam loại Ketamine.

- Gói 2: Chất lỏng màu hồng trong 01 hũ nhựa nắp màu đen được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A (ký hiệu mẫu m3) có thể tích 11ml, không tìm thấy ma túy.

- Gói 3: Chất lỏng màu cam trong 01 chai nhựa được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A (ký hiệu mẫu m4) có thể tích 264ml, tìm thấy Methamphetamine, Ketamine, N1.

- Gói 4: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A (ký hiệu mẫu m5) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5820 gam loại Ketamine.

- Gói 5: Chất lỏng màu đỏ trong 01 chai nhựa được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Mai Thanh B, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A (ký hiệu mẫu m6) có thể tích 113ml, không tìm thấy ma túy.

- Gói 6 được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T6, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A, bên trong có:

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m7) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5531 gam loại Methamphetamine.

+ Bột màu tím trong 01 gói nylon bên ngoài có in chữ “BERRIES” (ký hiệu mẫu m8) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9365 gam loại Methamphetamine, Ketamine, N1.

Gói 7 được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Bảo T6, Lê Dương Quang V và hình dấu Công an phường B, Quận A, bên trong có:

+ Bột màu cam trong 03 gói nylon bên ngoài có in chữ “LEMON CHERRY GUSHERS” để trong 01 hộp giấy bên ngoài có in chữ “LIFEBOY” (ký hiệu mẫu m9), đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 14,0746 gam loại Methamphetamine, Ketamine, N1.

+ 01 gói nylon chứa:

- 04 viên nén (ký hiệu mẫu m10), đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7909 gam loại MDMA.
- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m11) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1567 gam loại Ketamine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m12) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1663 gam loại Ketamine.

Theo Kết luận giám định số 5578/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 749 (270)/2024 Gói 3, các chữ ký ghi tên Đại úy Bùi Công D (Giám định viên), Phùng Hải N2 (Điều tra viên), bên trong có 01 chai nhựa chứa chất lỏng màu cam (ký hiệu mẫu m4) thuộc Kết luận giám định 749/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng K Công an Thành phố H cần giám định bổ sung có:

- Khối lượng Methamphetamine trong 264M1 mẫu là 0,12 gam.
- Khối lượng Ketamine trong 264M1 mẫu là 1,06 gam
- Phòng PC09 không có mẫu chuẩn định lượng Nimetazepam nên không thể xác định hàm lượng Nimetazepam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Nguyễn Bảo T4, Phạm Trường Gia T, Lê Dương Quang V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của T phù hợp lời khai của T4, V và phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản đối chất, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Đối với hành vi phạm tội của Lê Nguyễn Bảo T4, Lê Dương Quang V đã được Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử bằng bản án số 208/2024/HSST ngày 24/9/2024.

Đối với Mai Thanh B, quá trình điều tra xác định B không tham hùn tiền mua ma túy, không lấy ma túy, không chế biến ma túy chỉ sử dụng ma túy do T, T4, V

cung cấp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao B cho Công an phường B xử lý theo thẩm quyền.

Đối với những đối tượng bán ma túy, Phạm Trường Gia T, Lê Dương Quang V khai không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa chất lỏng màu hồng, có thể tích 11mL, không tìm thấy ma túy;

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa chất lỏng màu cam, có thể tích 264mL, chứa 0,12 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,06 gam ma túy loại Ketamine;

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa chất lỏng màu đỏ, có thể tích 113ml, không tìm thấy ma túy;

- 04 (một) gói niêm phong bên trong có chứa 37,984 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, N1; 5,3447 gam ma túy loại Ketamine; 1,4191 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,3460 gam ma túy loại MDMA (còn lại sau giám định).

- 01 (một) bình nhựa gắn kèm nỏ thủy tinh và ống hút nhựa;

- 01 (một) ca (ly) chất liệu kim loại;

- 01 (một) muỗng chất liệu kim loại;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng;

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Trịnh Thị T5;

- 01 (một) ly chất liệu thủy tinh;

- 01 (một) túi xách màu đen;

- 01 (một) túi xách màu đỏ;

Tạm giữ của bị can Lê Nguyễn Bảo T4:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei 1: 357711915199765; số imei 2: 357711915433206 là tài sản riêng của T4, không liên quan đến vụ án.

Tạm giữ của Phạm Trường Gia T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng, số imei 1: 357822613235007; số imei 2: 358710713235002 được T sử dụng liên lạc V nhờ mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu đen, số imei 1: 352064860233709; số imei 2: 354730370233706 là tài sản riêng của T, không liên quan đến vụ án.

Tạm giữ của Lê Dương Quang V:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số imei 1: 357627949219553, số imei 2: 357627948208763 là tài sản riêng của T, không liên quan đến vụ án;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei 1: 359666228989336, số imei 2: 359666229327791 được V sử dụng liên lạc mua ma túy.

Tất cả các vật chứng trên đã được giải quyết tại Bản án số 208/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1.

Bản Cáo trạng số 106/CT-VKSQ1 ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Phạm Trường Gia T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổ “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Trường Gia T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Trường Gia T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng n khoản 2 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng (249), từ 08 năm đến 09 năm tù, phạt bổ sung 50.000.000 đồng (255), tổng hợp hình phạt của hai tội. Về vật chứng: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Phạm Trường Gia T không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Phạm Trường Gia T nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Trường Gia T phù hợp với lời khai của những người làm chứng trong đó có Lê Nguyễn Bảo T4, Lê Dương Quang V, phù hợp với phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Phạm Trường Gia T đã có hành vi cung cấp ma túy, phương tiện để đưa trái phép chất ma túy vào người khác, ngoài ra, bị cáo T còn cất giữ 34,4258 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, N1 (trong đó có 20,3512 gam do T nhờ V mua); 1,7909 gam ma túy loại MDMA và 5.9645 gam (=1.323 gam + 4.0595 gam + 0.582 gam) Ketamine để sử dụng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Phạm Trường Gia T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 và Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo Phạm Trường Gia T đã 02 lần thực hiện hành vi cung cấp ma túy cho 02 và 03 người khác sử dụng, thuộc trường hợp tăng nặng định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Về vai trò, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Đối với hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Phạm Trường Gia T với khối lượng chất ma túy cất giữ 34,4258 gam ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, N1, 1,7909 gam ma túy loại MDMA và 5.9645 gam Ketamine thuộc trường hợp định khung tăng nặng quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung, đồng thời áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều tội.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất tội phạm và khả năng kinh tế của bị cáo nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 208/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Trường Gia T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trường Gia T 06 (Sáu) năm tù và phạt bổ sung 5.000.000 (Năm triệu) đồng về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, 09 (Chín) năm tù và phạt bổ sung 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo Phạm Trường Gia T phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2024 và phạt bổ sung 55.000.000 (Năm mươi lăm triệu) đồng,

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Trường Gia T để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Phạm Trường Gia T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, Chi cục THA Quận 1;
- Cơ quan CSĐT CA Tp.HCM;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn